

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26 - 3 - 2020

V/v: Tranh chấp ly hôn và nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Đạt –Thẩm phán.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Minh Nhân.

2. Ông Lê Dũng Tấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa:**  
Không.

Ngày 26 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 170/2019/TLST - HNGĐ ngày 04/12/2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 21/02/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Y, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Xóm A, xã NB, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa; Chị Y vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Tô Văn Á, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn B, xã TV, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; Anh Á vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 11/11/2019, bản tự khai ngày 15/01/2020, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Dương Thị Y trình bày:

Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Tô Văn Á kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nga Bạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 24/10/2017. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến giữa năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về tính tình và thường xuyên cãi vã, mỗi người một quan điểm sống vợ chồng không tôn trọng nhau cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị Y đã bỏ về bên ngoại ở từ tháng 7 năm 2019 vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể tiếp tục được nữa, chị Y đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tô Văn Á.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tô Hải Đ, sinh ngày 16/4/2018; Ly hôn chị Y đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh Á cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng trên tháng) cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 07/02/2020, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Tô Văn Á trình bày: Anh Á và chị Dương Thị Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nga Bạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 24/10/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận với nhau được hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do mâu thuẫn trong cách sống có nhiều lúc xảy ra sung đột cãi vã, hai bên đã ly thân từ tháng 8 năm 2019 đến nay không quan tâm đến nhau, nay chị Y xin ly hôn, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn anh Á đồng ý ly hôn với chị Y đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tô Hải Đ, sinh ngày 16/4/2018; Ly hôn anh Á đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Á.

Về tài sản và công nợ : Anh Á không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy;

[1] Về tố tụng: Anh Tô Văn Á đã được thông báo và triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, chị Dương Thị Y có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Y và anh Á.

[2]. Về hôn nhân: Chị Dương Thị Y và anh Tô Văn Á kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có Đ ký kết hôn và không vi phạm các điều cấm của luật hôn nhân gia đình như vậy là hôn nhân hợp pháp. Thấy rằng quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc thời gian ngắn còn lại là cãi cọ nhau, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tôn trọng nhau; Chị Y đã bỏ về bên ngoại ở Nga Sơn từ tháng 7 năm 2019 ở và đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nữa, mâu thuẫn cũng đã kéo dài được hai bên thừa nhận, chị Y xin ly hôn anh Á đồng ý ly hôn với chị Y, điều này chứng tỏ cuộc sống vợ chồng đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Y được ly hôn anh Á là phù hợp.

[3]. Về con chung: Chị Y và anh Á đều khai nhận vợ chồng có 01 con chung là Tô Hải Đ, sinh ngày 16/4/2018; Chị Y xuất trình cho Tòa án Trích lục khai sinh của cháu Đ có ghi họ tên mẹ là chị Dương Thị Y, họ tên bố là Tô Văn Á, như vậy đủ cơ sở khẳng định các cháu Đ là con chung của chị Y và anh Á. Chị Y và anh Á đều có nguyện vọng được nuôi con chung, xét yêu cầu nuôi con của hai bên là

chính đáng; Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Đ đang còn nhỏ, tại thời điểm xét xử cháu chưa đủ 03 tuổi, giao con chung cho chị Y sẽ thuận tiện hơn trong việc chăm sóc và sự phát triển tâm sinh lý bình thường của cháu Đ. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu Đ theo quy định tại điều 81 Luật hôn nhân gia đình cần giao con chung cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp; Nuôi dưỡng con cái chưa thành niên là nghĩa vụ của cha mẹ, nên chấp nhận yêu cầu về việc cấp dưỡng của nguyên đơn, buộc anh Á cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh công việc của hai bên.

[4]. Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Chị Y là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, anh Á phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Khoản 1, Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Điều 9; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Dương Thị Y ly hôn anh Tô Văn Á.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Tô Hải Đ, sinh ngày 16/4/2018 cho chị Dương Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Tô Văn Á cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2020 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Anh Á có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc các bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi chị Y có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng, nếu chưa thi hành án, hàng tháng anh Á phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền và thời gian chưa thi hành án, mức lãi suất chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự hoặc khi pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Chị Dương Thị Y phải chịu tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0005606 ngày 03/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa, chị Y đã nộp đủ án phí. Buộc anh Tô Văn Á phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Y, anh Á có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hoàng Văn Đạt**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Dũng Tấn**

**Lê Minh Nhân**

**Hoàng Văn Đạt**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Đạt**

